

Số: 14/2025/TTF-CBTT
No. 14/2025/TTF-CBTT

Bình Dương, ngày 25 tháng 06 năm 2025
Binh Duong, June 25, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM
DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE ELECTRONIC PORTAL OF THE
STATE SECURITIES COMMISSION AND HO CHI MINH CITY STOCK EXCHANGE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Dear: The State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM
Ho Chi Minh City Stock Exchange

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KỸ NGHỆ GỖ TRƯỜNG THÀNH
Company Name: Truong Thanh Furniture Corporation
- Mã chứng khoán: TTF
Stock Code: TTF
- Địa chỉ trụ sở chính: Đường DT 747, KP 7, Phường Uyên Hưng, Thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.
Address of headoffice: DT 747 Street, Quarter 7, Uyen Hung Ward, Tan Uyen City, Binh Duong Province
- Điện thoại/ Phone: (0274) 3642004; Fax: (0274) 36420006
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông PHẠM DUY ĐÔNG
Person in Charge of Disclosure: Mr. Pham Duy Dong
- Chức vụ: Trưởng BP Pháp Chế
Position: Head of Legal Department
- Loại thông tin công bố: ☐ định kỳ ☒ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu
Type of Disclosure: ☐ Periodic ☒ Extraordinary ☐ 24-hour ☐ Upon request

Nội dung thông tin công bố:

Content of published information:

Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành công bố thông tin các nội dung sau:

Truong Thanh Furniture Corporation announces information on the following contents:

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
Minutes of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.



Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders

Thông tin này đã được công bố trên thông tin điện tử của Công ty vào ngày 25/06/2025 tại website: www.truongthanh.com mục Quan hệ Cổ đông/Đại hội đồng cổ đông

This information was published on the Company's electronic portal on June 25, 2025 under the Shareholder Relations / General Meeting of Shareholders at www.truongthanh.com.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the disclosed information above is accurate and we take full legal responsibility for its contents

Người được ủy quyền công bố thông tin

Authorized Person for Information

Disclosure



PHẠM DUY ĐÔNG
PHAM DUY DONG



Tài liệu đính kèm:

Attached Document:

- Biên bản họp/ *Minutes of Meeting*
- Nghị quyết/ *Resolution*

Số: 01/2025/ĐHĐCĐ-NQ-TTF

Bình Dương, ngày 24 tháng 06 năm 2025.

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KỸ NGHỆ GỖ TRƯỜNG THÀNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành ngày 24/06/2025.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Ban Tổng Giám đốc (Chi tiết theo báo cáo đính kèm tại Đại hội).

a) Các chỉ tiêu chính kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

(Đơn vị tính: VNĐ)

CHỈ TIÊU	2024		2023	
	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo công ty mẹ	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo công ty mẹ
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.224.582.068.556	965.994.484.627	1.567.371.979.837	1.249.614.896.799
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	(1.292.310.893)	(1.007.782.065)	(6.900.511.519)	(40.390.238)
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.223.289.757.663	964.986.702.562	1.560.471.468.318	1.249.574.506.561
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp dịch vụ	(1.096.895.134.278)	(884.887.508.560)	(1.307.055.792.748)	(1.053.914.767.137)

CHỈ TIÊU	2024		2023	
	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo công ty mẹ	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo công ty mẹ
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	126.394.623.385	80.099.194.002	253.415.675.570	195.659.739.424
6. Doanh thu hoạt động tài chính	84.219.321.987	63.420.291.190	24.907.367.051	22.682.495.484
7. Chi phí tài chính	(71.907.921.766)	(84.322.967.318)	(70.585.184.229)	(58.973.222.750)
- Trong đó: Chi phí lãi vay	(69.430.390.299)	(66.853.646.373)	(66.458.028.654)	(57.546.163.819)
8. Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết	2.331.206.064	-	5.826.996.781	-
9. Chi phí bán hàng	(118.876.522.482)	(88.478.012.623)	(124.491.488.446)	(85.093.668.045)
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	(55.817.673.375)	41.397.626.934	(130.496.898.117)	(66.971.259.276)
11. Lỗ thuần từ hoạt động kinh Doanh	(33.656.966.187)	12.116.132.185	(41.423.531.390)	7.304.084.837
12. Thu nhập khác	53.148.290.717	5.715.454.869	22.071.860.492	7.176.489.147
13. Chi phí khác	(11.829.532.346)	(10.443.610.414)	(92.053.573.444)	(86.101.407.214)
14. Lợi nhuận/lỗ khác	41.318.758.371	(4.728.155.545)	(69.981.712.952)	(86.101.407.214)
15. Tổng lợi nhuận/lỗ kế toán trước thuế	7.661.792.184	7.387.976.640	(111.405.244.342)	(71.620.833.230)
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	(1.019.255.955)	-	(33.525.044.969)	(31.884.628.812)
17. Thu nhập thuế TNDN hoàn lại	683.381.126	-	683.381.126	-
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN	7.325.917.355	7.387.976.640	(144.246.908.185)	(103.505.462.042)
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	6.167.853.175	-	(133.635.637.769)	-
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	1.158.064.180	-	(10.611.270.416)	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	15	-	(325)	-

b) Kế hoạch kinh doanh năm 2025:

(Đơn vị tính: VNĐ)

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ của Tập đoàn	2.000.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế của Tập đoàn	50.000.000.000

Điều 2: Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 (Chi tiết theo báo cáo đính kèm tại Đại hội).

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập trong Ủy Ban Kiểm toán năm 2024 (Chi tiết theo báo cáo đính kèm tại Đại hội).

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 (Chi tiết theo báo cáo đính kèm tại Đại hội).

Điều 5: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025; phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch năm 2025; thù lao thành viên HĐQT năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao thành viên HĐQT năm 2025 như sau:

- a) Ủy quyền HĐQT chọn 1 trong 4 đơn vị như sau làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành:
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
 - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
 - Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
 - Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- b) Trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2024 và năm 2025: Không
- c) Báo cáo tình hình chi trả thù lao HĐQT năm 2024:

(Đơn vị tính: VNĐ)

Khoản mục	Tổng thù lao được phê duyệt (VNĐ)	Tổng số thù lao thực tế chi trả (VNĐ)
Thù lao Hội đồng quản trị	1.320.000.000	1.320.000.000

- d) Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT năm 2025:

(Đơn vị tính: VNĐ)

STT	Chức vụ	Mức thù lao
1	Chủ tịch HĐQT	30.000.000 VNĐ/tháng
2	Phó Chủ tịch HĐQT	20.000.000 VNĐ/tháng
3	Thành viên HĐQT	20.000.000 VNĐ/tháng

Điều 6: Thông qua điều chỉnh Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty (Chi tiết theo báo cáo đính kèm tại Đại hội).

Điều 7: Thông qua Tờ trình các giao dịch với bên liên quan (Chi tiết theo báo cáo đính kèm tại Đại hội).

Điều 8: Thông qua Tờ trình thông qua bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 như sau:

- a) Bầu bổ sung Bà Đoàn Thụy Diễm Huyền giữ chức vụ Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành nhiệm kỳ 2022 – 2027.
- b) Tăng số lượng thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành nhiệm kỳ 2022-2027 từ 05 thành viên lên 06 thành viên, và cơ cấu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027 sau khi tăng như sau:
 1. Ông Mai Hữu Tín - Chủ tịch HĐQT
 2. Ông Vũ Xuân Dương - Phó CT HĐQT
 3. Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc
 4. Ông Võ Quốc Lợi - Thành viên HĐQT
 5. Bà Nguyễn Thị Minh Hằng - Thành viên HĐQT độc lập
 6. Bà Đoàn Thụy Diễm Huyền - Thành viên HĐQT độc lập

Điều 9: Hiệu lực thi hành

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 giao cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, giám sát và đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/06/2025. Tất cả Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN, Hose;
- HĐQT, Ban TGD;
- Lưu Vp. HĐQT.



MAI HỮU TÍN

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
KỸ NGHỆ GỖ TRƯỜNG THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/2025/TTF-ĐHĐCĐ-BBH

Bình Dương, ngày 24 tháng 06 năm 2025.

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KỸ NGHỆ GỖ TRƯỜNG THÀNH

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành

Địa chỉ đăng ký kinh doanh: Đường ĐT 747, khu phố 7, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Số Giấy CNĐKDN: 3700530696 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 18/08/2003 và đăng ký thay đổi lần thứ 25, ngày 10 tháng 12 năm 2024.

II. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC

Thời gian tổ chức: Vào lúc 13:30, ngày 24 tháng 06 năm 2025.

Địa điểm tổ chức: Trụ sở Công ty Cổ phần Tập Đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành, đường ĐT 747, khu phố 7, phường Uyên Hưng, tỉnh Bình Dương.

Chương trình và nội dung: Theo Chương trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

III. THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Thành viên HĐQT

Ông Mai Hữu Tín	- Chủ tịch HĐQT
Ông Vũ Xuân Dương	- Phó CT HĐQT
Ông Nguyễn Trọng Hiếu	- Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc
Ông Võ Quốc Lợi	- Thành viên HĐQT
Bà Nguyễn Thị Minh Hằng	- Thành viên HĐQT độc lập

2. Cổ đông tham dự (bao gồm sở hữu và đại diện theo ủy quyền)

Với sự tham dự của 145 Cổ đông và đại diện cho nhóm cổ đông có quyền biểu quyết, đại diện cho 801.588.063 cổ phần trên tổng số 393.547.838 cổ

phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 51.22.....% (số liệu tính đến trước thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết).

Căn cứ theo Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành, Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

IV. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

- Ban tổ chức tiến hành đăng ký đại biểu tham dự Đại hội
- Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội.
- Bà Nguyễn Thị Minh Hiếu thay mặt Ban tổ chức báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông về tham dự Đại hội.
- Đại hội thống nhất thông qua Quy chế làm việc & Biểu quyết tại Đại hội, danh sách Đoàn chủ tịch, Đoàn thư ký, Ban kiểm phiếu Đại hội do Ông Phạm Duy Đông trình bày với tỷ lệ biểu quyết 100%.

Thành phần Đoàn chủ tịch:

- | | |
|--------------------------|-----------------------------------|
| 1. Ông Mai Hữu Tín | – Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa |
| 2. Ông Nguyễn Trọng Hiếu | – Tổng Giám đốc - Thành viên HĐQT |

Thành phần Đoàn thư ký

- | | |
|-----------------------|-----------------------|
| 1. Ông Phạm Duy Đông | – Trưởng Ban Pháp chế |
| 2. Bà Lâm Thị Mỹ Loan | – Nhân viên pháp chế |

Thành phần Ban kiểm phiếu biểu quyết

- | | |
|----------------------------|--------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Minh Hiếu | – Trưởng ban |
| 2. Bà Phan Thị Thanh Tuyên | – Thành viên |
| 3. Bà Vũ Thị Thơm | – Thành viên |

V. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI

Toàn bộ cổ đông tham dự Đại hội, đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết, đã nhất trí thông qua chương trình làm việc của Đại hội do Ông Mai Hữu Tín – Chủ tịch Hội đồng Quản trị – trình bày, như sau:

1. Báo cáo kết quả Hoạt động kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Ban Tổng Giám đốc;
2. Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025;
3. Báo cáo hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban Kiểm toán năm 2024;
4. Tờ trình thông qua các Báo cáo tài chính năm 2024 đã được Kiểm toán;
5. Tờ trình lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025; phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch năm 2025; chi trả thù lao HĐQT năm 2024 và đề xuất mức thù lao năm 2025;
6. Tờ trình thông qua điều chỉnh Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty;
7. Tờ trình thông qua các giao dịch với bên liên quan;

8. Tờ trình thông qua bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.

VI. TRAO ĐỔI VÀ THẢO THUẬN

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, tờ trình được trình bày. Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

VII. NỘI DUNG CHI TIẾT THÔNG QUA CÁC VĂN KIỆN TẠI ĐẠI HỘI

Vấn đề 1: Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo kết quả Hoạt động kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Ban Tổng Giám đốc.

a. Kết quả kinh doanh cho năm 2024:

(Đơn vị tính: VNĐ)

CHỈ TIÊU	2024		2023	
	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo công ty mẹ	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo công ty mẹ
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.224.582.068.556	965.994.484.627	1.567.371.979.837	1.249.614.896.799
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	(1.292.310.893)	(1.007.782.065)	(6.900.511.519)	(40.390.238)
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.223.289.757.663	964.986.702.562	1.560.471.468.318	1.249.574.506.561
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp dịch vụ	(1.096.895.134.278)	(884.887.508.560)	(1.307.055.792.748)	(1.053.914.767.137)
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	126.394.623.385	80.099.194.002	253.415.675.570	195.659.739.424
6. Doanh thu hoạt động tài chính	84.219.321.987	63.420.291.190	24.907.367.051	22.682.495.484
7. Chi phí tài chính	(71.907.921.766)	(84.322.967.318)	(70.585.184.229)	(58.973.222.750)
- Trong đó: Chi phí lãi vay	(69.430.390.299)	(66.853.646.373)	(66.458.028.654)	(57.546.163.819)
8. Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết	2.331.206.064	-	5.826.996.781	-
9. Chi phí bán hàng	(118.876.522.482)	(88.478.012.623)	(124.491.488.446)	(85.093.668.045)
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	(55.817.673.375)	41.397.626.934	(130.496.898.117)	(66.971.259.276)

CHỈ TIÊU	2024		2023	
	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo công ty mẹ	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo công ty mẹ
11. Lỗ thuần từ hoạt động kinh Doanh	(33.656.966.187)	12.116.132.185	(41.423.531.390)	7.304.084.837
12. Thu nhập khác	53.148.290.717	5.715.454.869	22.071.860.492	7.176.489.147
13. Chi phí khác	(11.829.532.346)	(10.443.610.414)	(92.053.573.444)	(86.101.407.214)
14. Lợi nhuận/lỗ khác	41.318.758.371	(4.728.155.545)	(69.981.712.952)	(86.101.407.214)
15. Tổng lợi nhuận/lỗ kế toán trước thuế	7.661.792.184	7.387.976.640	(111.405.244.342)	(71.620.833.230)
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	(1.019.255.955)	-	(33.525.044.969)	(31.884.628.812)
17. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	683.381.126	-	683.381.126	-
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN	7.325.917.355	7.387.976.640	(144.246.908.185)	(103.505.462.042)
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	6.167.853.175	-	(133.635.637.769)	-
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	1.158.064.180	-	(10.611.270.416)	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	15	-	(325)	-

Nguồn trích từ BCTC hợp nhất, BCTC riêng đã kiểm toán năm 2024.

b. Kế hoạch kinh doanh năm 2025:

(Đơn vị tính: VNĐ)

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ của Tập đoàn	2.000.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế của Tập đoàn	50.000.000.000

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:201.588.063.....Cổ phần, đạt tỷ lệ100.....%

Không đồng ý:0.....Cổ phần, đạt tỷ lệ0.....%

Không có ý kiến:0.....Cổ phần, đạt tỷ lệ0.....%

Vấn đề 2: Đại hội đã nghe Ông Mai Hữu Tín – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:201.588.063.....Cổ phần, đạt tỷ lệ100.....%

Không đồng ý:0.....Cổ phần, đạt tỷ lệ0.....%

Không có ý kiến:0.....Cổ phần, đạt tỷ lệ0.....%

Vấn đề 3: Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Minh Hằng - Thành viên HĐQT độc lập trình bày Báo cáo hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban Kiểm toán năm 2024.

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:201.588.063.....Cổ phần, đạt tỷ lệ100.....%

Không đồng ý:0.....Cổ phần, đạt tỷ lệ0.....%

Không có ý kiến:0.....Cổ phần, đạt tỷ lệ0.....%

Vấn đề 4: Đại hội đã nghe Ông Mai Hữu Tín – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo tài chính đã Kiểm toán năm 2024 với một số chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	2024		2023	
	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo công ty mẹ	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo công ty mẹ
NGUỒN VỐN				
Nợ phải trả, trong đó:				
+ Nợ ngắn hạn	956.476.248.683	820.357.031.154	1.517.748.460.774	1.317.764.832.339
+ Nợ dài hạn	1.436.159.618.586	1.387.980.860.263	1.065.582.355.145	1.034.775.893.287
Vốn chủ sở hữu, trong đó:				
+ Vốn chủ sở hữu	399.779.077.980	421.485.824.649	267.097.998.533	435.277.848.009
+ Nguồn kinh phí và quỹ khác	31.735.254	-	31.735.254	-
TỔNG NGUỒN VỐN	2.792.446.680.503	2.629.823.716.066	2.850.460.549.706	2.787.818.573.635
TÀI SẢN				

+ Tài sản ngắn hạn	1.360.560.819.905	1.092.820.594.736	1.820.761.290.124	1.693.527.135.583
+ Tài sản dài hạn	1.431.885.860.598	1.537.003.121.330	1.029.699.259.582	1.094.291.438.052
TỔNG TÀI SẢN	2.792.446.680.503	2.629.823.716.066	2.850.460.549.706	2.787.818.573.635

Nguồn trích từ BCTC hợp nhất, BCTC riêng đã kiểm toán năm 2024

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý: 201.588.063 Cổ phần, đạt tỷ lệ 100 %

Không đồng ý: 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ 0 %

Không có ý kiến: 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ 0 %

Vấn đề 5: Đại hội đã nghe Ông Mai Hữu Tín - Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025; phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch năm 2025; chi trả thù lao HĐQT năm 2024 và đề xuất mức thù lao năm 2025:

a. Ủy quyền HĐQT chọn 1 trong 4 đơn vị như sau làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

b. Trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2024 và năm 2025: Không

c. Báo cáo tình hình chi trả thù lao HĐQT năm 2024:

(Đơn vị tính: VNĐ)

Khoản mục	Tổng thù lao được phê duyệt	Tổng số thù lao thực tế chi trả
Thù lao Hội đồng Quản trị	1.320.000.000	1.320.000.000

d. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT năm 2025:

(Đơn vị tính: VNĐ)

STT	Chức vụ	Mức thù lao
1	Chủ tịch HĐQT	30.000.000 VNĐ/tháng

STT	Chức vụ	Mức thù lao
2	Phó Chủ tịch HĐQT	20.000.000 VNĐ/tháng
3	Thành viên HĐQT	20.000.000 VNĐ/tháng

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:201.588.063.....Cổ phần, đạt tỷ lệ100.....%

Không đồng ý:0.....Cổ phần, đạt tỷ lệ0.....%

Không có ý kiến:0.....Cổ phần, đạt tỷ lệ0.....%

Vấn đề 6: Đại hội đã nghe Ông Mai Hữu Tín – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình thông qua thông qua điều chỉnh Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:201.588.063.....Cổ phần, đạt tỷ lệ100.....%

Không đồng ý:0.....Cổ phần, đạt tỷ lệ0.....%

Không có ý kiến:0.....Cổ phần, đạt tỷ lệ0.....%

Vấn đề 7: Đại hội đã nghe Ông Mai Hữu Tín – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình thông qua các giao dịch với bên liên quan.

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:201.588.063.....Cổ phần, đạt tỷ lệ100.....%

Không đồng ý:0.....Cổ phần, đạt tỷ lệ0.....%

Không có ý kiến:0.....Cổ phần, đạt tỷ lệ0.....%

Vấn đề 8: Đại hội đã nghe Ông Mai Hữu Tín – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình thông qua bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:201.588.063.....Cổ phần, đạt tỷ lệ100.....%

Không đồng ý:0.....Cổ phần, đạt tỷ lệ0.....%

Không có ý kiến:0.....Cổ phần, đạt tỷ lệ0.....%

VIII. KẾT THÚC CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI

Thư ký Đoàn đọc biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 đã thống nhất thông qua toàn bộ nội dung của Biên bản và Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ100.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự. Tỷ lệ cổ phần không tán thành chỉ chiếm0.....%, và không ghi nhận bất kỳ ý kiến khác nào từ cổ đông.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 kết thúc vào lúc 17...giờ
ngày 24/06/2025.

THƯ KÝ



PHẠM DUY ĐÔNG



LÂM THỊ MỸ LOAN

TM ĐOÀN CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH

MẠCH HỮU TÍN

